

*Vĩnh Châu, ngày 21 tháng 9 năm 2020*

Số: 48/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST- KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2020 (Chuyển sang án dân sự theo Thông báo số 65/TB-TA ngày 31/8/2020).

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng A.**

Địa chỉ: Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh H, sinh năm 1979; chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng A – Chi nhánh thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ: khóm A, Phường B, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 27/12/2019)

- *Bị đơn:* Ông **Lâm Văn Đ**, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà **Ong Thị Kim E**, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Anh **Lâm Hoàn C**, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Chị **Lâm Thị Hồng C**, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

\* *Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Ong Thị Kim E, anh Lâm Hoàn C, bà Lâm Thị Hồng C là ông Lâm Văn Đ, sinh năm 1972; Địa chỉ: ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 03/8/2020)

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Lâm Văn Đ thừa nhận tính đến ngày 11/9/2020 là còn nợ Ngân hàng A – Chi nhánh thị xã VC số tiền 652.909.178 đồng (Sáu trăm năm mươi hai triệu chín trăm lẻ chín nghìn một trăm bảy mươi tám mươi đồng). Trong đó nợ gốc

530.000.000 đồng, lãi trong hạn là 104.025.205 đồng, lãi quá hạn là 18.883.973 đồng và đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền nêu trên như sau:

- Vào ngày 11/10/2020 trả 217.000.000 đồng (hai trăm mười bảy triệu đồng).
- Vào ngày 11/11/2020 trả 217.000.000 đồng (hai trăm mười bảy triệu đồng).
- Vào ngày 11/12/2020 trả 218.909.178 đồng (hai trăm mười tám triệu chín trăm lẻ chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng).

Đôi bên giao nhận tiền tại Ngân hàng A – Chi nhánh thị xã VC.

Kể từ ngày tiếp theo là ngày 12/9/2020, ông Lâm Văn Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7606LAV201800553 ngày 19/6/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng số 7606LAV201800553 ngày 19/6/2018, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng A, thì ông Lâm Văn Đ phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

Khi đến hạn thanh toán, Ngân hàng A có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lâm Văn Đ không thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

\* Tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất số AO 588059, tại thửa số 364, tờ bản đồ số 09, diện tích 8.395m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/12/2009 cho ông Lâm Văn Đ.

- Quyền sử dụng đất số AO 588060, tại thửa số 365, tờ bản đồ số 09, diện tích 200m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/12/2009 cho ông Lâm Văn Đ. Trên đất có 01 căn nhà cấp 4 (nhà tường mái tol, nền lát gạch men) được xây dựng năm 2005.

- Quyền sử dụng đất số AO 588061, tại thửa số 366, tờ bản đồ số 09, diện tích 30.707m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất ấp B, xã Đ, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/12/2009 cho ông Lâm Văn Đ.

\* Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bị đơn ông Lâm Văn Đ đồng ý chịu. Số tiền này nguyên đơn Ngân hàng A đã tạm ứng trước, do đó bị đơn ông Lâm Văn Đ có trách nhiệm phải hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng A.

**3.** Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 15.058.183 đồng (mười lăm triệu không trăm năm mươi tám nghìn một trăm tám mươi ba đồng) do ông Lâm Văn Đ tự nguyện chịu.

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.613.854 đồng (mười bốn triệu sáu trăm mười ba nghìn tám trăm năm mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003827 ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã VC.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA)
- Các đương sự;
- VKSND thị xã VC;
- Chi cục THADS thị xã VC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Dương Chiêu Hùng**

